

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

38

C. Lê Thảo

Môn học: Tiếng Anh chuyên ngành Logistics
(22432503)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A401

Số SV có mặt: 23

Số bài thi:23.

Số tờ giấy thi: 23

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

Đào Thanh Sang *Nguyễn Chí Tuyết Hoa* *Le Thát*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121240091	Lại Ngọc Lan	18/05/2003	CCQ2124D	04	<i>Jonb</i>	7.6	47	59
2	2121240098	Vũ Thị Ngọc	24/08/2002	CCQ2124D	01	<i>du</i>	9.2	74	81
3	2121240105	Dương Thị Ngọc	29/10/2003	CCQ2124D	04	<i>Ue</i>	7.7	79	78
4	2121240076	Dương Thị Huệ	04/12/2002	CCQ2124C	01	<i>Thu</i>	9.5	85	89
5	2121240068	La Thị	29/08/2003	CCQ2124C	04	<i>Sm</i>	8.0	42	57
6	2121240095	Nguyễn Thị Sang	08/10/2003	CCQ2124D	01	Ha	8.8	65	74
7	2121240112	Bùi Thị Thanh	07/12/2003	CCQ2124D			3.8		
8	2121240100	Cao Thị Xuân	01/09/2003	CCQ2124D	02	<i>ha</i>	7.0	60	64
9	2121240115	Đỗ Thị Thúy	21/11/2003	CCQ2124D	03	<i>Thuy</i>	8.7	70	77
10	2121240118	Đường Minh	20/01/2003	CCQ2124D	02	<i>Min</i>	8.8	72	78
11	2121240104	Lê Ngọc	18/04/2003	CCQ2124D	03	Hoang	9.3	79	85
12	2121240067	Lâm Thị Hải	28/04/2003	CCQ2124C			0.0		
13	2121240079	Trương Tân	14/09/2002	CCQ2124C	02	<i>hoa</i>	7.1	59	64
14	2121240069	Trần Thị Thúy	16/07/2003	CCQ2124C	03	<i>Thuy</i>	9.8	84	90
15	2121240081	Hà Thị Mỹ	27/12/2003	CCQ2124C	02	<i>Aut</i>	8.8	69	77
16	2121240090	Trần Triệu Khánh	14/12/2003	CCQ2124C	03	<i>Kh</i>	9.5	87	9.0
17	2121240070	Nguyễn Đức	02/10/2003	CCQ2124C	02	<i>h</i>	7.0	69	69
18	2121240086	Lê Trịnh Thanh	21/05/2003	CCQ2124C	03	Mai	7.9	49	61
19	2121240119	Lê Thị Diễm	15/09/2003	CCQ2124D	01	My	8.9	75	81
20	2121240083	Phạm Thị Thu	27/10/2003	CCQ2124C	01	<i>Thung</i>	7.9	70	74
21	2121240093	Nguyễn Vũ Kiều	13/08/2003	CCQ2124D	04	<i>Ho</i>	9.8	94	96
22	2121240080	Phan Thanh	05/12/2003	CCQ2124C	01	<i>Ngan</i>	9.3	83	87
23	2121240053	Nguyễn Thị Thảo	30/05/2002	CCQ2124B	04	<i>Thao</i>	7.6	73	74
24	2121240085	Phan Thị Thanh	05/02/2003	CCQ2124C	01	<i>Th</i>	6.8	59	63
25	2121240096	Phan Thiên	11/02/2003	CCQ2124D	04	<i>Thien</i>	8.9	85	87

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2023-2024)

C. Lê Thảo

Môn học: Tiếng Anh chuyên ngành Logistics
(22432503)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A402

Số SV có mặt: 24.

Số bài thi: ...24...

Số tờ giấy thi: 24.

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121240087	Trần Nguyễn Quỳnh Như	15/12/2003	CCQ2124C	02		8.9	68	76
2	2121240102	Vũ Quỳnh Như	17/01/2003	CCQ2124D	03		7.5	64	68
3	2121240107	Nguyễn Thị Kim Nhung	28/06/2003	CCQ2124D	04		8.4	82	83
4	2121240097	Hồ Sĩ Phi	19/08/2002	CCQ2124D	01		9.3	65	76
5	2120240016	Nguyễn Thị Thanh Phương	01/07/2002	CCQ2024A	02		6.6	52	58
6	2121240082	Nguyễn Thị Thu Phương	09/12/2003	CCQ2124C	03		8.2	78	80
7	2121240114	Lý Thị Ngọc Quý	02/10/2003	CCQ2124D	04		7.3	67	69
8	2121240106	Lê Nguyễn Phương Quỳnh	03/01/2003	CCQ2124D	01		8.0	69	73
9	2121240108	Nguyễn Trương Ngọc Quỳnh	19/06/2003	CCQ2124D	02		6.3	51	56
10	2121240084	Trần Thanh Thà	25/04/2003	CCQ2124C	03		7.6	73	74
11	2121240092	Nguyễn Trần Bích Thoa	19/06/2003	CCQ2124D	04		7.9	81	80
12	2121240074	Biện Thị Hoài Thu	29/12/2003	CCQ2124C	01		7.3	53	61
13	2121240101	Nguyễn Phan Minh Thư	16/09/2003	CCQ2124D	02		8.5	90	88
14	2121240073	Lê Nguyễn Hoài Thương	23/07/2002	CCQ2124C			0.0		
15	2121240111	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	19/09/2003	CCQ2124D	03		9.1	70	78
16	2121240089	Mai Minh Trí	01/05/2003	CCQ2124C	04		8.7	74	79
17	2121240064	Ngô Hoàng Khả Tú	23/07/2003	CCQ2124C	03		6.8	71	70
18	2121240116	Nguyễn Thị Bích Vi	06/04/2003	CCQ2124D	01		8.1	66	72
19	2121240103	Huỳnh Lý Thảo Vy	16/12/2003	CCQ2124D	02		8.2	67	73
20	2121240062	Huỳnh Mỹ Giao Vy	15/08/2003	CCQ2124C	03		7.3	60	65
21	2121240001	Nguyễn Ngọc Tường Vy	22/03/2002	CCQ2124A	04		6.3	74	70
22	2121240077	Nguyễn Thị Ái Vy	08/12/2003	CCQ2124C	04		7.2	60	65
23	2121240110	Trương Thúy Vy	15/10/2003	CCQ2124D	01		9.3	71	80
24	2121240120	Huỳnh Thị Như Ý	12/08/2003	CCQ2124D	02		5.9	51	54
25	2121240117	Vũ Hải Yến	05/12/2003	CCQ2124D	03		7.7	75	76